TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 192/2017/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 21 tháng 11 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 222/2017/TLST- HNGĐ ngày 06/11/2017 giữa:

Những người yêu cầu:

Chị Hà Thị H– Sinh năm: 1989

Địa chỉ: Tổ 07, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Anh Nguyễn Đức L – Sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Tổ 07, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397; của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và tự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị H và anh Nguyễn Đức L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị H và anh Nguyễn Đức L.

Về quan hệ con chung: Giao cháu Nguyễn Hà M sinh ngày 26/02/2013 cho anh Nguyễn Đức L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Giao cháu Nguyễn Hải Đ sinh ngày 07/10/2016 cho chị Hà Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh Nguyễn Đức L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hải Đ

số tiền 1.000.000đ/tháng cho đến khi cháu Đ đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh Nguyễn Đức L, chị Hà Thị H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357- bộ luật dân sự.

Về lệ phí: Chị Hà Thị H và anh Nguyễn Đức L mỗi người phải chịu 150.000VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đó nộp là 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004710 ngày 03/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (2);
- THADS;
- UBND P Pom Hán, TP Lào Cai;
- Các đương sự;
- Lưu HS - Tập QĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan Phương